

Số: 210/TB-THADS

Bình Đại, ngày 12 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam, địa chỉ: số 04 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Chi nhánh Bến Tre: số 3E1, khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **93 điểm**.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (*nếu có*): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn):

TT	NỘI DUNG	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre	Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam Chi nhánh Bến Tre	
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22	22	
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8	
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2	
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0	
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22	



1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	4	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	34	39	
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6	6	
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	10	18	

3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (<i>Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực</i>)	5	5	
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	2	1	
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4	3	
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	4	2	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	3	
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	0	1	
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	5	
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	0	0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (<i>không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính</i>)	0	0	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (<i>không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy</i>	5	5	



	<i>định của Bộ Tài chính)</i>			
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5	
Tổng số điểm		88	93	

Nơi nhận:

- Chi cục trưởng (báo cáo);
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu VT, HSTHA.



Đặng Văn Kháng

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN BÌNH ĐẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 211/TB-THADS

Bình Đại, ngày 12 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ các Quyết định số 153/2016/QĐST-DS, số 154/2016/QĐST-DS cùng ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 1851/QĐ-CCTHADS, 1852/QĐ-CCTHADS cùng ngày 01/8/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 02/QĐ-CCTHADS ngày 01/11/2016 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 25/9/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo Chứng thư số 24125/CT-TĐG ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre lựa chọn Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam, địa chỉ: số 04 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Chi nhánh Bến Tre: số 3E1, khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

Để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên như sau:

I- Tài sản kê biên của ông Uông Văn Phong - sinh năm 1964 và bà Lê Thị Tuyết (6 Duyên) - sinh năm 1960, cùng địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

1. Về quyền sử dụng đất: Thừa đất số 44, tờ bản đồ 14, diện tích 179,3m², tọa lạc tại thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại (gồm: thừa đất số 74, tờ 14, diện tích 121,9m², loại đất ODT; thừa đất số 73, tờ 14, diện tích 57,4m², loại đất ODT - tọa lạc tại thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại). Trong đó: có diện tích 78,2m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình đường bộ.

Giá khởi điểm là: 6.131.147.184đồng (Sáu tỷ, một trăm ba mươi một triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng).

2. Tài sản gắn liền với đất:

- Một ngôi nhà có tổng diện tích xây dựng 94,2m². Có kết cấu: móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm, hoàn thiện sơn nước, nền lát gạch ceramic, trần nhựa, mái lợp tole xi măng, gác lửng bằng gỗ: chiều ngang 6,6m, chiều dài 6m; cửa phòng: cửa nhựa; cửa đi, cửa sổ: nhôm kính; nhà có hệ thống điện nước đầy đủ; nhà có ngăn phòng.

Giá khởi điểm là: 297.323.910 đồng (Hai trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi ba ngàn, chín trăm mười đồng).

- Tổng diện tích mái che 16,4m². Có kết cấu: khung cột sắt, mái lợp tôn.

Giá khởi điểm là : 8.472.240 đồng (Tám triệu, bốn trăm bảy mươi hai ngàn, hai trăm bốn mươi đồng).

** Tổng tài sản kê biên giá khởi điểm là là: 6.436.943.334 đồng (Sáu tỷ, bốn trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi bốn đồng), gồm: giá trị đất 6.131.147.184 đồng và công trình xây dựng 305.796.150 đồng.*

II- Xử lý tài sản của bà Lê Thị Hiền - sinh năm 1964, địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre gắn liền với đất của ông Uông Văn Phong và bà Lê Thị Tuyết (6 Duyên).

Một ngôi nhà tổng diện tích xây dựng 55,6m². Có kết cấu: móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm, nền lát gạch ceramic, trần nhựa, mái lợp tole xi măng, có ngăn 02 (hai) phòng; có phòng bếp và vệ sinh; nhà có hệ thống điện nước đầy đủ; cửa đi khung sắt gắn kính; cửa sổ khung sắt gắn kín.

Giá khởi điểm là: 176.424.360 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi bốn ngàn, ba trăm sáu mươi đồng).

Vậy, thông báo để Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam, địa chỉ: số 04 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Chi nhánh Bến Tre: số 3E1, khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre), các bên đương sự biết./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đương sự;
- Viện KSND huyện Bình Đại;
- Lưu VT, HS.

CHẤP HÀNH VIÊN

Đặng Văn Kháng